

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
Hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ngành Luật kinh tế

*(Ban hành theo Quyết định số: 1009/QĐ-ĐHLĐXH ngày 06 tháng 5 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội)*

NGÀNH: LUẬT KINH TẾ
MÃ NGÀNH: 7380107

I. THÔNG TIN CHUNG:

Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Luật kinh tế**
- Tên tiếng Anh: **Economic Law**

Trình độ đào tạo: Đại học chính quy.

Thời gian đào tạo: 4 năm.

Tên văn bằng tốt nghiệp:

- Tên tiếng Việt: Cử nhân Luật kinh tế
- Tên tiếng Anh: Bachelor of Economic Law

II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu tổng quát

Đào tạo cử nhân Luật kinh tế có phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp tốt, có sức khỏe, có trình độ và năng lực về chuyên môn để thực hiện tốt những nhiệm vụ được giao; có kiến thức cơ bản về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội kiến thức chuyên sâu về pháp luật nói và chung và Luật kinh tế nói riêng, thực tiễn pháp lý của hoạt động kinh doanh; có kỹ năng cơ bản của nghề luật và trong các lĩnh vực liên quan; có năng lực nghiên cứu tự cập nhật, bổ sung kiến thức pháp luật theo yêu cầu của công việc.

2.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Người học được trang bị các kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, xã hội nói chung; có kiến thức về pháp luật nói chung và pháp luật về kinh doanh thương mại trong nền kinh tế thị trường nói riêng; có kiến thức về công cụ và phương pháp vận dụng các nguyên tắc pháp lý của Luật kinh tế trong hoạt động thực tiễn phù hợp với điều kiện môi trường cụ thể.

PO2: Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp như kỹ năng xử lý công việc hành chính, kỹ năng giải quyết tranh chấp thương mại, kỹ năng nghề luật, kỹ năng đàm phán, soạn thảo hợp đồng.

PO3: Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm và khả năng hình thành, phát triển và lãnh đạo nhóm để giải quyết hiệu quả công việc.

PO4: Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tư duy để giải quyết tốt các vấn đề trong thực tiễn.

PO5: Người học có trình độ Tiếng Anh TOEIC đạt 400 điểm hoặc tương đương và có khả năng sử dụng ngoại ngữ hiệu quả trong công việc; có kỹ năng tìm kiếm thông tin, dữ liệu và khả năng xử lý số liệu thông qua các phần mềm chuyên dụng phục vụ cho công việc chuyên môn.

PO6: Có năng lực học tập, nghiên cứu, phát triển bản thân, có tư duy hệ thống và độc lập.

PO7: Có phẩm chất chính trị, tuân thủ pháp luật và có sức khỏe tốt.

PO8: Có phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, tôn trọng và chấp hành pháp luật; có ý thức tổ chức kỷ luật; có tinh thần hợp tác.

III. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

3.1. Chuẩn đầu ra

MÃ HÓA	CHUẨN ĐẦU RA
I. KIẾN THỨC	
CDR1 (PLO1)	Vận dụng kiến thức cơ bản về lý luận chính trị Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, CNXH khoa học, tư tưởng HCM và Lịch sử Đảng CSVN, hiểu biết về pháp luật nói chung để phân tích và giải quyết các vấn đề liên quan của nghề luật.
CDR2 (PLO2)	Có kiến thức soạn thảo văn bản, tin học, đại cương văn hóa Việt Nam, phương pháp luận nghiên cứu khoa học, logic học, tâm lý học đại cương để giải thích, phân tích và phản biện các vấn đề về hoạt động pháp lý, có phong văn hóa, hiểu biết về tâm lý khi áp dụng pháp luật.
CDR3 (PLO3)	Có kiến thức an ninh quốc phòng và kiến thức giáo dục thể chất để tự rèn luyện về thể chất.
CDR4 (PLO4)	Hiểu biết về kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, văn hóa doanh nghiệp, lịch sử văn minh thế giới, quản trị doanh nghiệp và marketing cơ bản để bổ trợ kiến thức cho hoạt động pháp luật. Hiểu và vận dụng lý luận về nhà nước và pháp luật, luật hiến pháp, luật hành chính, lịch sử nhà nước và pháp luật, công pháp quốc tế, tư pháp quốc tế.
CDR5	Am hiểu và vận dụng trong thực tế kiến thức pháp luật về dân sự, kinh

(PLO5)	tế, lao động, hình sự, tổ tụng hình sự, tổ tụng dân sự, ngân hàng, đất đai, môi trường, thuế và kế toán, các vấn đề xã hội, thương mại quốc tế, sở hữu trí tuệ, bảo hiểm.
CDR6 (PLO6)	Có kiến thức về tâm lý học lao động; pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, về kinh doanh bất động sản, về xuất nhập khẩu, về bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng, về thanh toán quốc tế, về hôn nhân và gia đình.
CDR7 (PLO7)	Có kiến thức về xây dựng văn bản pháp luật, pháp luật về tài chính doanh nghiệp, về đầu tư, về cạnh tranh.
II. KỸ NĂNG	
CDR8 (PLO8)	Nắm vững và vận dụng được các kỹ năng nghề nghiệp như kỹ năng xử lý công việc hành chính, kỹ năng giải quyết tranh chấp thương mại, kỹ năng nghề luật, kỹ năng đàm phán, soạn thảo hợp đồng.
CDR9 (PLO9)	Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm để giải quyết hiệu quả công việc, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tư duy để giải quyết tốt các vấn đề trong thực tiễn.
III. NĂNG LỰC TỰ CHỦ TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM	
CDR10 (PLO10)	Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, tích lũy kinh nghiệm để tiếp tục học cao hơn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn và thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.
CDR11 (PLO11)	Có phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, tôn trọng và chấp hành pháp luật; có ý thức tổ chức kỷ luật; có tinh thần hợp tác.
IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC	
TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ (PLO12)	Người học tốt nghiệp có trình độ Tiếng Anh đạt TOEIC 400 điểm hoặc tương đương.
TRÌNH ĐỘ TIN HỌC (PLO13)	Có khả năng sử dụng thành thạo tin học cơ bản đạt chuẩn đầu ra theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương. Có kỹ năng tìm kiếm thông tin, dữ liệu và khả năng xử lý số liệu thông qua các phần mềm chuyên dụng phục vụ cho công việc chuyên môn.

3.2. Kết quả mong đợi của chương trình đào tạo

Mã hóa	Chuẩn đầu ra	Mục tiêu cụ thể							
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7	PO8
I. KIẾN THỨC									
CDR1 (PLO1)	Vận dụng kiến thức cơ bản về lý luận chính trị Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, CNXH khoa học, tư tưởng HCM và Lịch sử Đảng CSVN, hiểu biết về pháp luật nói chung để phân tích và giải quyết các vấn đề liên quan của nghề luật.	x		x	x		x		
CDR2 (PLO2)	Có kiến thức soạn thảo văn bản, tin học, đại cương văn hóa Việt Nam, phương pháp luận nghiên cứu khoa học, logic học, tâm lý học đại cương để giải thích, phân tích và phản biện các vấn đề về hoạt động pháp lý, có phong văn hóa, hiểu biết về tâm lý khi áp dụng pháp luật.	x		x	x		x		
CDR3 (PLO3)	Có kiến thức an ninh quốc phòng và kiến thức giáo dục thể chất để tự rèn luyện về thể chất.	x		x	x		x		
CDR4 (PLO4)	Hiểu biết về kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, văn hóa doanh nghiệp, lịch sử văn minh thế giới, quản trị doanh nghiệp và maketing cơ bản để hỗ trợ kiến thức cho hoạt động pháp luật. Hiểu và vận dụng lý	x		x	x		x		

	luyện về nhà nước và pháp luật, luật hiến pháp, luật hành chính, lịch sử nhà nước và pháp luật, công pháp quốc tế, tư pháp quốc tế.							
CDR5 (PLO5)	Am hiểu và vận dụng trong thực tế kiến thức pháp luật về dân sự, kinh tế, lao động, hình sự, tố tụng hình sự, tố tụng dân sự, ngân hàng, đất đai, môi trường, thuế và kế toán, các vấn đề xã hội, thương mại quốc tế, sở hữu trí tuệ, bảo hiểm.	X		X	X		X	
CDR6 (PLO6)	Có kiến thức về tâm lý học lao động; pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, về kinh doanh bất động sản, về xuất nhập khẩu, về bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng, về thanh toán quốc tế, về hôn nhân và gia đình.	X		X	X		X	
CDR7 (PLO7)	Có kiến thức về xây dựng văn bản pháp luật, pháp luật về tài chính doanh nghiệp, về đầu tư, về cạnh tranh.	X		X	X		X	
II. KỸ NĂNG								
CDR8 (PLO8)	Nắm vững và vận dụng được các kỹ năng nghề nghiệp như kỹ năng xử lý công việc hành chính, kỹ năng giải quyết tranh chấp thương mại, kỹ năng nghề luật, kỹ năng		X					X

	đàm phán, soạn thảo hợp đồng.								
CDR9 (PLO9)	Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm để giải quyết hiệu quả công việc, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tư duy để giải quyết tốt các vấn đề trong thực tiễn.		X	X	X		X		
III. NĂNG LỰC TỰ CHỦ TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM									
CDR10 (PLO10)	Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, tích lũy kinh nghiệm để tiếp tục học cao hơn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn và thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.						X		
CDR11 (PLO11)	Có phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, tôn trọng và chấp hành pháp luật; có ý thức tổ chức kỷ luật; có tinh thần hợp tác.							X	X
IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC									
TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ (PLO12)	Người học tốt nghiệp có trình độ Tiếng Anh đạt TOEIC 400 điểm hoặc tương đương.					X			
TRÌNH ĐỘ TIN HỌC (PLO13)	Có khả năng sử dụng thành thạo tin học cơ bản đạt chuẩn đầu ra theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-					X			

<p>BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương. Có kỹ năng tìm kiếm thông tin, dữ liệu và khả năng xử lý số liệu thông qua các phần mềm chuyên dụng phục vụ cho công việc chuyên môn.</p>								
--	--	--	--	--	--	--	--	--

IV. NHỮNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM MÀ NGƯỜI HỌC SAU KHI TỐT NGHIỆP CÓ THỂ LÀM ĐƯỢC

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Luật kinh tế có thể làm việc tại các phòng ban chức năng hoặc bộ phận pháp chế của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Cử nhân Luật kinh tế cũng có thể trở thành luật sư, thẩm phán, kiểm sát viên, trọng tài viên, hòa giải viên, quản tài viên, công chứng viên, thừa phát lại sau khi học và có chứng chỉ, văn bằng tùy theo từng loại nghề nghiệp. Đồng thời, có thể làm công tác giảng dạy và nghiên cứu về pháp luật tại các trường đại học, cao đẳng và trung cấp.

Cụ thể: Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Luật kinh tế có thể làm việc tại các cơ quan, tổ chức sau:

- Làm việc tại các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp thuộc bộ máy nhà nước với vai trò: Cán bộ nghiên cứu, soạn thảo chính sách, dịch vụ công, tổ chức thực thi pháp luật về kinh tế. Có thể được bổ nhiệm các chức danh tư pháp trong các cơ quan kiểm sát, tòa án, thi hành án.

- Làm việc tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế với vai trò: Chuyên gia pháp lý trong lĩnh vực kinh tế và thương mại, hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xuất nhập khẩu, bảo hộ trí tuệ cho doanh nghiệp tại Việt Nam và nước ngoài.

- Làm việc tại các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng với vai trò: giảng viên, nhà nghiên cứu.

- Tự thành lập hoặc tham gia thành lập doanh nghiệp; tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp.

- Hành nghề tư vấn và thực hiện dịch vụ pháp lý về kinh tế và thương mại.

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Tiếp tục học tập sau đại học thuộc các chuyên ngành Luật ở các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài.

- Liên thông sang các ngành đào tạo khác ở trình độ đại học.

- Tiếp tục học tập sau đại học các chuyên ngành đào tạo khác sau khi có đủ số

kiến thức chuyển đổi theo quy định.

- Tiếp tục học tập, bồi dưỡng để được cấp các chứng chỉ hành nghề luật sư, công chứng viên, thừa phát lại...

VI. CÁC CHUẨN ĐẦU RA ĐÃ THAM KHẢO

Trong quá trình xây dựng chuẩn đầu ra chương trình ngành Luật kinh tế, Nhà trường đã tham khảo một số chương trình đào tạo trong và ngoài nước. Cụ thể như sau:

1. Các chương trình trong nước:

- Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội.
- Trường Đại học Nam Cần Thơ.

2. Các chương trình nước ngoài

- Bộ Tiêu chuẩn AUN (ASEAN University Network).

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Hà Xuân Hùng